TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2023/HS - ST
Ngày: 23/05/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bé T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trương Hữu P

2. Ông: Nguyễn Văn N

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn P - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ *tham gia phiên toà:* Ông Dương Vũ Trường G - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2023/TLST - HS ngày 08 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 04 năm 2023. Quyết định hoãn phiên tòa số 68/2023/HSST – QĐ ngày 26/04/2023 đối với bị cáo: Phan Thành B, tên gọi khác: Th, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: không xác định và bà Phan Thị Thúy K, sinh năm 1979.

Tiền án; tiền sự: Không

Ngày 23/12/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ khởi tố vụ án, khởi tố bị can và cho tại ngoại đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1999.

Địa chỉ: ấp V, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 20/10/2022, Phan Thành B cùng với Huỳnh Thanh T và Nguyễn Thị Thu Tr đi từ nhà của anh T ở xã Nguyễn Văn Th, huyện T đến quán 9999 thuộc ấp Y, xã Q, huyện L để uống rượu.

Vào khoảng 14 giờ 50 phút thì có anh Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô hiệu Future biển kiểm soát 64B1 – 035.12 đến quán 9999, anh T dựng xe trước khu vực cửa quán và có để trong rỗ xe 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu đen đang được sạc bằng cục sạc dự phòng rồi anh T đi vô trong quán ăn.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, nhóm của B, T, Tr nghỉ uống rượu, T và Tr về trước, B đi về sau. B đi ra lấy xe đi về thì nhìn thấy trong rỗ xe Future biển kiểm soát 64B1 – 035.12 của anh T dựng gần xe của Bảo có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu đen đang được sạc bằng cục sạc dự phòng không có ai trông coi. B quan sát thấy không có người nên B đã lấy trộm điện thoại cùng với cục sạc dự phòng bỏ vào túi quần bên trái B đang mặc rồi điều khiển xe đi về nhà ở ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Trên đường về nhà B do lo sợ điện thoại có người điện vào nên B đã gở ốp lưng và sim điện thoại ra ném xuống sông rồi B đem điện thoại cùng cục sạc dự phòng về cất trên đầu tủ lạnh tại nhà B để sử dụng.

Đến khoảng 15 giờ 35 phút cùng ngày, anh Nguyễn Thành T phát hiện bị mất điện thoại và cục sạc dự phòng có kèm theo dây sạc để trong rỗ xe hiệu Future được sử dụng tại quán 9999 ở xã Phú Quới nên trình báo sự việc với công an xã Phú Quới. Sau khi công an đến nhà gặp B để làm việc, B đã tự nguyện giao nộp điện thoại hiệu Iphon 11 Promax màu đen, sạc dự phòng và dây sạc dự phòng cho Công an.

Kết luận định giá tài sản số 61/KL - HĐĐGTS ngày 04/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Long Hồ kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax 64GB màu đen; 01sạc dự phòng điện thoại di động hiệu AVA màu trắng; 01 dây sạc điện thoại di động màu đen có tổng giá trị 10.980.000 đồng (Mười triệu chín trăm tám mươi ngàn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thành T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cáo trạng số 32/CT - VKS ngày 08/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đã truy tố bị cáo Phan Thành B về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Long Hồ thực hiện quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị:

- Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Thành B phạm tội "Trộm cắp tài sản "; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Thành B mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Thành B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phan Thành B thống nhất với Cáo trạng và quan điểm luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của bị cáo tại tòa: bị cáo thừa nhận đã dùng tay phải lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax 64GB màu đen, dây sạc và cục sạc dự phòng bỏ vào túi quần phía trước bên trái rồi lên xe chạy về nhà, khi bị phát hiện, bị cáo tự nguyện giao nộp tài sản trộm được cho Công an.

Lời nói sau cùng của bị cáo là xem xét giảm nhẹ hình phạt, xin Hội đồng xét xử mức án nhẹ là cải tạo ở địa phương để ở nhà phụ giúp ông bà ngoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thành B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung Cáo trạng đã nêu: Vào khoảng 15 giờ ngày 20/10/2022, sau khi uống rượu tại quán 9999 thuộc ấp Y, xã Q, huyện L thì B đi ra lấy xe để đi về nhà tại ấp P, xã T, huyện T. Trong lúc lấy xe nhìn thấy trong rổ xe Future biển kiểm soát 64B1 – 035.12 của anh T dựng gần xe của B có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu đen; 01 sạc dự phòng điện thoại di động hiệu AVA màu trắng và 01 dây sạc điện thoại di động màu đen nên nảy sinh ý định lấy trộm. Quan sát xung quanh

không có người trông coi tài sản. B lén lút lấy trộm điện thoại cục sạc và dây sạc điện thoại có tổng trị giá là 10.980.000 đồng, đem về nhà sử dụng cá nhân.

[3] Lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan cảnh sát điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Phan Thành B phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm một cách trái pháp luật đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, lợi dụng chủ sở hữu mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản để thực hiện việc lấy trộm tài sản mục đích để sử dụng cá nhân, gây mất trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy nghĩ nên xử phạt bị cáo một mức án tương xứng để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiệm trọng, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhất thời phạm tội và mang tính chất cơ hội, bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì đối với bị cáo để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phan Thành B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Thành B (Th) phạm tội: "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo Phan Thành B 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án ngày 23/05/2023.

Giao bị cáo Phan Thành B cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phan Thành B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc.niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ;
- Chi cục thi hành án dân sự Long Hồ;
- Công an huyện Long Hồ;
- Bị cáo, bị hại;
- Phòng HS CA tỉnh Vĩnh Long
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Bé T